

**ĐỀ CƯƠNG LỊCH SỬ 10 – GIỮA HỌC KÌ I
NĂM HỌC 2022 – 2023**

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức

Củng cố lại kiến thức trong chương trình giữa học kì I gồm các chủ đề 1, 2.

2. Phẩm chất

- Chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm trong quá trình ôn tập, làm bài kiểm tra.

3. Năng lực

- Năng lực chung: Tự chủ, tự học; giải quyết vấn đề sáng tạo; ngôn ngữ .

- Năng lực chuyên biệt bộ môn lịch sử:

+ Tìm hiểu lịch sử.

+ Nhận thức và tư duy lịch sử.

+ Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học.

II. ĐỀ CƯƠNG

1. Hướng dẫn đề cương theo chủ đề và bài

Bài 1: Hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức

- Trình bày được khái niệm lịch sử.

- Phân biệt được hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức.

- Giải thích được khái niệm sử học.

- Trình bày được đối tượng nghiên cứu của sử học.

- Nêu được chức năng, nhiệm vụ của sử học qua ví dụ cụ thể.

Bài 2: Tri thức lịch sử và cuộc sống

- Giải thích được sự cần thiết phải học tập lịch sử suốt đời.

- Thu thập thông tin, sử liệu, làm giàu tri thức lịch sử.

- Kết nối kiến thức, bài học lịch sử vào cuộc sống.

- Vận dụng kiến thức, bài học lịch sử để giải thích những vấn đề thời sự trong nước và thế giới, những vấn đề trong thực tiễn cuộc sống (ở mức độ đơn giản).

- Quan tâm, yêu thích và tham gia các hoạt động tìm hiểu lịch sử, văn hoá của dân tộc Việt Nam và thế giới.

Bài 4: Sử học với một số lĩnh vực, ngành nghề hiện đại

- Nêu được mối quan hệ giữa sử học với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá, di sản thiên nhiên.

- Có ý thức vận động các bạn và mọi người xung quanh cùng tham gia bảo vệ các di sản văn hóa, di sản thiên nhiên ở địa phương.

- Nêu được vai trò của lịch sử và văn hoá đối với sự phát triển du lịch.

- Nêu được tác động của du lịch với công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá.

2. Đề minh họa

A - PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Câu 1. Nội dung nào sau đây phản ánh **đúng và đầy đủ** về khái niệm Lịch sử?

A. Lịch sử là những gì diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.

B. Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi dân tộc.

C. Lịch sử là những gì diễn ra ở mỗi quốc gia.

D. Lịch sử là quá trình tiến hóa của con người.

- Câu 2.** Lịch sử gắn liền với hai yếu tố cơ bản nào sau đây?
A. Là việc tái hiện lại lịch sử và học tập lịch sử suốt đời.
B. Hiện thực lịch sử và lịch sử được con người nhận thức.
C. Lịch sử được con người nhận thức và hiểu biết lịch sử.
D. Hiện thực lịch sử và sự thật lịch sử.
- Câu 3:** Nội dung nào sau đây là một trong những nhiệm vụ cơ bản của Sử học?
A. Ghi chép, miêu tả đời sống. **B.** Dự báo tương lai.
C. Tổng kết bài học từ quá khứ. **D.** Giáo dục, nêu gương.
- Câu 4:** Hiện thực lịch sử là
A. tất cả những gì diễn ra trong quá khứ
B. tất cả những gì diễn ra trong quá khứ của loài người
C. tất cả những gì diễn ra trong quá khứ mà con người nhận thức được.
D. khoa học tìm hiểu về quá khứ
- Câu 5.** Nội dung nào sau đây là một trong những chức năng của Sử học?
A. Chức năng sáng tạo. **B.** Chức năng xã hội.
C. Chức năng thực tiễn. **D.** Chức năng kinh tế.
- Câu 6.** Khôi phục hiện thực lịch sử thật chính xác, khách quan. Đó là chức năng nào sau đây của Sử học?
A. Chức năng thực tiễn. **B.** Chức năng khoa học.
C. Chức năng khách quan. **D.** Chức năng sáng tạo.
- Câu 7.** Ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, tuyên bố khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. Đó là
A. một hiện thực lịch sử. **B.** lịch sử được con người nhận thức.
C. một quy luật của lịch sử. **D.** một tất yếu của lịch sử.
- Câu 8:** Nội dung nào sau đây phản ánh **không** đúng về khái niệm lịch sử?
A. Là những tưởng tượng của con người về các sự việc sắp diễn ra.
B. Là tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ của xã hội loài người.
C. Là các câu chuyện về quá khứ, hoặc tác phẩm ghi chép về quá khứ.
D. Là một khoa học nghiên cứu về quá khứ của xã hội con người.
- Câu 9:** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng và đầy đủ về đối tượng nghiên cứu của Sử học?
A. Những hoạt động của con người trên lĩnh vực chính trị và quân sự.
B. Toàn bộ những hoạt động của con người trong quá khứ, diễn ra trên mọi lĩnh vực.
C. Toàn bộ những hoạt động của con người đã diễn ra từ thời kì cổ đại đến thời kì cận đại.
D. Những hoạt động của con người từ khi xuất hiện chữ viết đến nay.
- Câu 10.** Nội dung nào sau đây **không** phải là chức năng của Sử học?
A. Giáo dục tư tưởng, tình cảm, đạo đức.
B. Rút ra bài học kinh nghiệm cho cuộc sống con người hiện tại.
C. Khôi phục chính xác, khách quan các sự kiện lịch sử trong quá khứ.
D. Góp phần dự báo về tương lai của đất nước.
- Câu 11.** Phân loại, đánh giá, thẩm định nguồn sử liệu đã thu thập được là quá trình của việc
A. phân loại các nguồn sử liệu.
B. sưu tầm đọc và ghi chép thông tin sử liệu.
C. xử lí thông tin và sử liệu.
D. lập thư mục các nguồn sử liệu.
- Câu 12.** Bước đầu tiên trong quy trình thu thập, xử lý thông tin và sử liệu là
A. lập thư mục và danh mục các sử liệu cần thu thập.
B. sưu tầm, đọc và chép thông tin sử liệu.
C. chọn lọc và phân loại sử liệu.

D. xác minh, đánh giá về nguồn gốc sử liệu.

Câu 13. Nội dung nào sau đây là một trong những bước của quy trình thu thập, xử lý thông tin và sử liệu?

- A. Chọn lọc, phân loại sử liệu để thuận lợi cho việc xác minh và đánh giá.
- B. Lập hòm thư cho các nguồn sử liệu cần thu thập, xác minh và đánh giá.
- C. Chỉ đọc không ghi chép thông tin sử liệu cần thu thập, xác minh và đánh giá.
- D. Phân loại tất cả các nguồn sử liệu cần thu thập, xác minh và đánh giá.

Câu 14: Cần học tập lịch sử suốt đời vì tri thức lịch sử

- A. liên quan và ảnh hưởng quyết định đến tất cả mọi sự vật, hiện tượng.
- B. chưa hoàn toàn chính xác, cần sửa đổi và bổ sung thường xuyên.
- C. rất rộng lớn và đa dạng, lại biến đổi và phát triển không ngừng.
- D. giúp cá nhân hội nhập nhanh chóng vào cuộc sống hiện đại.

Câu 15: Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta thường bắt gặp lịch sử ở đâu?

- A. Ở khu di tích lịch sử, bảo tàng, nhân vật lịch sử
- B. Ở khắp mọi nơi, trên mỗi nếp nhà, nẻo đường, con phố, bản làng, quảng trường,...
- C. Trong sách vở, công trình nghiên cứu khoa học lịch sử
- D. Lịch sử không xuất hiện trong cuộc sống hằng ngày

Câu 16. Hình thức nào **không** phù hợp với việc học tập môn lịch sử?

- A. Học trên lớp.
- B. Xem phim tài liệu lịch sử.
- C. Tham quan, điền dã.
- D. Học trong phòng thí nghiệm.

Câu 17. *Phỏng vấn Đại tướng Võ Nguyên Giáp về chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954.*



Hình ảnh trên là biểu hiện của quá trình

- A. xử lý thông tin và sử liệu.
- B. thu thập sử liệu.
- C. đánh giá về nguồn gốc sử liệu.
- D. xác minh về nguồn gốc sử liệu.

Câu 18. Nội dung của tri thức, bài học lịch sử nào sau đây đã được vận dụng vào thực tiễn: “*Trong đại dịch covid vừa qua cả nước đã cùng đồng lòng thực hiện những biện pháp do Đảng và nhà nước đề ra để đẩy lùi đại dịch*”?

- A. Bài học về lòng yêu nước và đại đoàn kết toàn dân tộc.
- B. Bài học về tư tưởng trung quân ái quốc.
- C. Bài học về truyền thống tôn sư, trọng đạo.
- D. Bài học về truyền thống uống nước nhớ nguồn.

Câu 19. Trong việc phát triển du lịch, yếu tố nào sau đây có vai trò đặc biệt quan trọng?

- A. Kết quả hoạt động trong quá khứ của ngành du lịch.
- B. Hoạt động sản xuất của các nhà máy, xí nghiệp.
- C. Những giá trị về lịch sử, văn hoá truyền thống.
- D. Sự đổi mới, xây dựng lại các công trình di sản.

Câu 20. Ngành du lịch ngoài ra còn có tên gọi là ngành

- A. công nghiệp nặng.
- B. công nghiệp nhẹ.
- C. “công nghiệp không khói”.
- D. công nghiệp vũ trụ.

Câu 21. Sản phẩm du lịch bao gồm một số thành tố nào sau đây?

- A. Yếu tố về lịch sử, văn hoá truyền thống, tôn giáo, tín ngưỡng, ẩm thực, giải trí.
- B. Yếu tố về kinh tế, chính trị, quân sự, tôn giáo, xây dựng, giải trí.
- C. Yếu tố về giáo dục, tài nguyên thiên nhiên, kinh tế, chính trị, kiến trúc.
- D. Yếu tố về giáo dục – đào tạo, tài nguyên thiên nhiên, kinh tế, chính trị, giải trí.

Câu 22. Một trong những vai trò của du lịch đối với bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá là

- A. tạo nguồn lực hỗ trợ bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá.
- B. tạo nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội.
- C. tạo nguồn lực hỗ trợ cho phát triển giáo dục.
- D. kết nối nâng cao vị thế của ngoại giao.

Câu 23. Di sản văn hóa được bảo tồn và phát huy giá trị của mình sẽ góp phần phát triển

- A. kinh tế - chính trị.
- B. kinh tế - tư tưởng.
- C. kinh tế - xã hội.
- D. chính trị - xã hội.

Câu 24. Tổ chức quốc tế nào sau đây ghi danh, công nhận các danh mục di sản văn hóa thế giới?

- A. ASEAN.
- B. NATO.
- C. UNESCO.
- D. WTO.

Câu 25. Nội dung nào sau đây **không** phải là vai trò của du lịch trong việc bảo tồn di tích lịch sử và văn hóa?

- A. Đề xuất giải pháp bảo tồn và phát triển.
- B. Quảng bá lịch sử, văn hóa cộng đồng.
- C. Kết nối, nâng cao vị thế của ngành du lịch, lịch sử.
- D. **Góp phần ổn định an ninh chính trị của quốc gia.**

Câu 26: Các địa danh: Phố cổ Hà Nội, Cố đô Huế, Phố cổ Hội An (Quảng Nam), Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh),... có điểm chung cho phát triển du lịch là

- A. sức hấp dẫn của các yếu tố về lịch sử, văn hoá, cảnh quan.
- B. dân số đông, hoạt động kinh tế thuận lợi.
- C. cảnh quan hiện đại, đặc sắc và giao thông thuận lợi.
- D. có nhiều địa điểm giải trí có tính thẩm mỹ cao.

Câu 27: Yêu cầu quyết định đặt ra trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị của các di sản là

- A. đáp ứng yêu cầu quảng bá hình ảnh về đất nước, con người Việt Nam.
- B. phải đảm bảo giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học vì sự phát triển bền vững.
- C. phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội.
- D. phải đảm bảo giá trị thẩm mỹ của di sản.

Câu 28. Vịnh Hạ Long (Quảng Ninh), Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng của Việt Nam thuộc di sản nào sau đây?

- A. Di sản văn hoá hỗn hợp.
- B. Di sản văn hoá phi vật thể.
- C. Di sản văn hoá vật thể.
- D. Di sản thiên nhiên.

B- PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1 (2,0 điểm)

Anh/chị hãy phân tích vai trò của lịch sử văn hóa đối với sự phát triển du lịch.

Câu 2 (1,0 điểm): Có quan điểm cho rằng: *Học tập lịch sử chỉ diễn ra ở trong các lớp học và khi chúng ta còn là học sinh, sinh viên.* Theo em quan điểm đó đúng hay không? Vì sao?

-----HẾT -----